

Bản án số: 04/2024/HS-ST
Ngày 11-01-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TỨ KỲ, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Quân.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Thanh Hải và ông Phạm Xuân Sang

- Thư ký phiên toà: Ông Phạm Văn Hùng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Tứ Kỳ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đình Khoa- Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 01 năm 2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 79/2023/HSST ngày 30-11-2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 76/2023/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị Minh V, sinh năm 1972; Nơi ĐKKHKT và chỗ ở: số 3/... cụm .. Đ, phường Đ, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hoá: 07/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Đ (đã chết) và bà Phạm Thị C và có chồng là Bùi Quang T (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1999

- Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 24/2022/HSST ngày 18/10/2022 của TAND quận Dương Kinh, TP Hải Phòng xử phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Tiền sự: không;

Nhân thân:

+ Ngày 21/7/2022, bị Công an quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Đánh bạc, đã nộp phạt vào ngày 25/7/2022;

+ Bản án hình sự sơ thẩm số 163/2023/HSST ngày 01/12/2023 của TAND huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”. Tổng hợp hình phạt 15 tháng cải tạo không giam giữ (quy đổi thành 05 tháng tù) của bản án hình sự số 24/HS-ST ngày 18/10/2022 của TAND quận Dương Kinh, TP Hải Phòng. Buộc Nguyễn Thị Minh V phải chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 14 tháng tù (được trừ 01 ngày tù bị cáo đã chấp hành của bản án hình sự số 24/HS-ST ngày 18/10/2022). Thời gian còn lại bị cáo còn phải chấp hành 13 tháng 29 ngày tù, thời hạn tù tính từ ngày 18/9/2023. (Bị cáo đã kháng cáo bản án số 163).

Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 18/9/2023 trong vụ án khác theo Lệnh của các cơ quan tiến hành tố tụng huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng, có mặt.

- Bị hại: Chị **Phùng Thị T**, sinh năm 1981 và anh **Nguyễn Sĩ H**, sinh năm 1978; Đều trú tại: thôn V, xã N, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương (anh H ủy quyền cho chị T tham gia tố tụng), chị T có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt.

- *Người làm chứng:*

+ Bà Vũ Thị H, sinh năm 1966

+ Anh Nguyễn Xuân D, sinh năm 1973

Những người làm chứng đều vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Thị Minh V có 01 tiền án về tội Trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích. Do đang nợ nần chưa có tiền trả nên V nảy sinh ý định đi trộm cắp tài sản lấy tiền trả nợ. Khoảng 07 giờ ngày 17/9/2023, V dùng điện thoại Nokia 1202, lắp sim số 0934.298.... gọi điện đến số 0703.521.... của chị Vũ Thị H, sinh năm 1966, trú quán phường T, quận Hải An, thành phố Hải Phòng (là bạn quen biết) rủ chị H đi chơi cùng, chị H đồng ý. Sau đó, V điều khiển xe máy Yamaha Nouvo, màu sơn đen, BKS 16M3-.... của V đến khu vực vòng xuyên C, đường L, thành phố Hải Phòng đón chị H. Khi gặp, chị H hỏi: “Đi đâu?”, V trả lời “Đi xa, đi sang Thái Bình”, chị H đồng ý. V chở chị H đi dọc Quốc lộ 10 theo hướng Hải Phòng- Thái Bình. Khi đi đến khu vực ngã tư Q, V đi đến gần khu vực chợ Đ thuộc Phố Q, xã N, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương. Tại đây V bảo chị H “Chị xuống xe vào uống nước, đợi em vào trong chợ em mua mấy thứ đồ”. Chị H xuống xe ngồi chờ, V điều khiển xe vào chợ Đ, quan sát phía bên trái hướng từ cổng vào thấy quầy hàng bán mũ nón, giày, dép và một số đồ dân dụng của chị Phùng Thị T. V xuống xe, đi vào quầy hàng của chị T mục đích tìm tài sản sơ hở để trộm cắp. V nhìn thấy có một túi vải màu đen nhãn hiệu JIELSHI kích thước khoảng (22x15x15)cm, để ở dưới đất, giữa quầy hàng, túi mở không kéo khóa bên trong có 1.900.000 đồng và 103 thẻ cào điện thoại Viettel (trong đó có 13 thẻ cào mệnh giá 100.000 đồng, 40 thẻ cào mệnh giá 50.000 đồng, 50 thẻ cào mệnh giá 20.000 đồng) có tổng trị giá 4.300.000 đồng. V giả vờ hỏi mua 30 đôi găng tay lao động. Lợi dụng lúc chị T đang lấy găng tay đếm và mãi bán hàng cho người khác không để ý, V dùng tay trái lấy túi vải màu đen bên trong có tiền và tài sản ở dưới quầy hàng của chị T rồi giấu chiếc túi vào trong cặp quần bên phải, rồi lên xe máy điều khiển xe quay lại vị trí chị H đứng chờ bảo: “*Lên xe em chở về*”. V lấy chiếc túi vải màu đen vừa trộm được ra để ở vồng xe, dùng chân kẹp giữ túi, điều khiển xe chở chị H đi đến khu vực đèn xanh đèn đỏ Q. Chị T sau khi đếm xong 30 đôi găng tay thì không thấy V đâu và phát hiện bị mất túi đựng tiền nên đã hô hoán mọi người đuổi theo đến khu

vực chân cầu Q, thuộc Phố Q, xã N, huyện Tứ Kỳ thì đuổi kịp và giữ được V và chị H. Chị T cùng mọi người đưa V, chị H cùng phương tiện đến trụ sở UBND xã N giao cho lực lượng Công an xã N lập biên bản vụ việc và quản lý vật chứng, gồm: 01 túi vải màu đen nhãn hiệu JIELSHI kích thước khoảng (22x15x15)cm, trong túi có 1.900.000 đồng và 103 thẻ cào điện thoại Viettel (trong đó có 13 thẻ cào mệnh giá 100.000 đồng, 40 thẻ cào mệnh giá 50.000 đồng, 50 thẻ cào mệnh giá 20.000 đồng) có tổng trị giá 4.300.000 đồng; 01 túi giả da màu nâu vàng bên trong có 01 điện thoại Nokia, loại 1202, vỏ màu xanh, lắp sim số: 0934.298...., 01 điện thoại Oppo A3S, vỏ màu đen, lắp sim số 0815.059.985, 01 xe máy Yamaha Nouvo, biển số 16M3 - của Nguyễn Thị Minh V; 01 túi vải màu đen, trắng, nâu, 01 điện thoại Samsung Galaxy A03, vỏ màu xanh, lắp sim số 0703.521.... của chị Vũ Thị H.

Tại Bản kết luận định giá số 20 ngày 23/9/2023 của Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự huyện Tứ Kỳ kết luận: 01 túi vải màu đen nhãn hiệu JIELSHI mua mới vào tháng 5/2023 với giá 140.000 đồng. Tại thời điểm bị trộm cắp ngày 17/9/2023 tài sản cần định giá có giá trị là 105.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số 253 ngày 29/9/2023 của phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Số tiền 1.990.000 đồng thu giữ trong chiếc túi vải màu đen nhãn hiệu JIELSHI là tiền thật.

Tại bản Cáo trạng số: 80/CT-VKSTK ngày 30-11-2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tứ Kỳ truy tố bị cáo Nguyễn Thị Minh V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự (BLHS).

Tại phiên toà: VKSND huyện Tứ Kỳ giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX):

Áp dụng khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Minh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”; xử phạt Nguyễn Thị Minh V từ 12 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án; về trách nhiệm dân sự: không phải giải quyết; Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tổ tụng hình sự (BLTTHS), tịch thu phát mại nộp vào Ngân sách nhà nước 01 điện thoại Nokia, loại 1202, 01 điện thoại Oppo A3S, 01 xe máy Yamaha Nouvo, biển số 16M3 - của Nguyễn Thị Minh V; Tịch thu tiêu huỷ 01 sim số: 0934.298...., 01 sim số 0815.059.985 của Nguyễn Thị Minh V.

Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo là đúng và đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị hại: Chị T, anh Hiếu xác định số tiền trên là tài sản chung của vợ chồng, anh Hiếu ủy quyền cho chị T tham gia tố tụng, chị T đề nghị giải quyết vắng mặt, xác nhận đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo bồi thường gì về trách nhiệm dân sự; Về trách nhiệm hình sự đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của BLTTHS. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo trong giai đoạn điều tra phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, vật chứng thu giữ và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Lợi dụng sơ hở trong việc quản lý tài sản, khoảng 11 giờ ngày 17/9/2023, tại quầy bán hàng tạp hóa ở chợ Đ, thuộc thôn Phổ Q, xã N, huyện Tứ Kỳ, tỉnh Hải Dương do chị Phùng Thị T quản lý. Nguyễn Thị Minh V đã lén lút trộm cắp 01 chiếc túi vải màu đen nhãn hiệu JIELSHI trị giá 105.000 đồng, bên trong túi có số tiền 1.990.000 đồng và 103 thẻ nạp điện thoại Viettel với nhiều mệnh giá khác nhau, tổng giá trị các thẻ nạp là 4.300.000 đồng. Tổng giá trị các tài sản Nguyễn Thị Minh V đã chiếm đoạt là 6.395.000 đồng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là trái pháp luật, nhưng do bản chất ham chơi, lười lao động vẫn cố ý thực hiện, tài sản mà bị cáo trộm cắp có tổng giá trị là 6.395.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của BLHS. Như vậy, quyết định truy tố của VKSND huyện Tứ Kỳ đối với bị cáo về tội danh và điều luật nêu trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương, cần phải được xử lý theo quy định pháp luật.

[4] Xét tính chất hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, điều kiện nhân thân của bị cáo, thấy rằng: Ngày 18/10/2022, bị cáo bị TAND quận Dương Kinh, TP Hải Phòng kết án 15 tháng cải tạo không giam giữ về tội “Trộm cắp tài sản”, chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này, bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 BLHS. Bên cạnh đó, ngày 21/7/2022 bị cáo còn bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc và ngày 01/12/2023, bị TAND huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng kết án 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tuy đã chấp hành xong quyết định xử phạt vi phạm hành chính và được coi chưa có tiền sự và trước khi thực hiện hành vi trộm cắp tài sản ở huyện Tứ Kỳ, bị cáo V còn trộm cắp tài sản ở huyện Thủy Nguyên, do hành vi phát hiện trước xử trước nên lần phạm tội này bị cáo không phải chịu tình tiết tái phạm nguy hiểm nhưng chứng tỏ bị cáo là người có nhân thân không tốt; Xét quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử sẽ xem xét, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt thể hiện

tính khoan hồng của pháp luật, song dù có giảm nhẹ vẫn cần thiết buộc bị cáo phải cách ly xã hội một thời gian để chấp hành hình phạt tù mới đủ tác dụng giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh, phòng ngừa chung trong xã hội. Do Bản án hình sự sơ thẩm số 163/2023/HSST ngày 01/12/2023 của TAND huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng đã tổng hợp hình phạt của bản án số 24/HS-ST ngày 18/10/2022 của TAND quận Dương Kinh, TP Hải Phòng, nhưng bị kháng cáo, bản án trên chưa có hiệu lực pháp luật nên khi xét xử vụ án này, Tòa án chưa thể tổng hợp hình phạt của các bản án theo quy định tại Điều 56 BLHS.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Chị Phùng Thị T, anh Nguyễn Sĩ H đã nhận lại toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về dân sự, do vậy HĐXX không đặt ra giải quyết.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe máy Yamaha Nouvo, biển số 16M3 - của Nguyễn Thị Minh V sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu phát mại nộp vào ngân sách nhà nước; Đối với 01 điện thoại Oppo A3S, vỏ màu đen, lắp sim số 0815.059...., 01 điện thoại Nokia, loại 1202 lắp sim số: 0934.298.... và 01 túi giả da màu nâu vàng không liên quan đến tội phạm cần trả lại bị cáo Nguyễn Thị Minh V. Tuy nhiên, tại phiên tòa, bị cáo xác định không nhận lại các tài sản trên mà đề nghị phát mại sung quỹ nhà nước các điện thoại và tiêu hủy các sim điện thoại và túi giả da không còn giá trị. Xét thấy việc bị cáo đề nghị không nhận lại 02 chiếc điện thoại là tự nguyện nên cần tịch thu phát mại nộp vào ngân sách Nhà nước. Đối với 02 sim điện thoại, 01 túi giả da đã cũ không còn giá trị nên tịch thu cho tiêu hủy.

[8] Đối với chị Vũ Thị H được V rủ đi chơi, không biết việc V đi trộm cắp tài sản nên không phải chịu trách nhiệm. Do đó đối với 01 túi vải màu đen, trắng, nâu, 01 điện thoại Samsung Galaxy A03, vỏ màu xanh, lắp sim số 0703.521.... đã thu giữ của chị H. Ngày 10/11/2023, Cơ quan CSĐT Công an huyện Tứ Kỳ đã trả lại cho chị H là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 38 BLHS.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thị Minh V phạm tội “Trộm cắp tài sản”;

Xử phạt: Bị cáo **Nguyễn Thị Minh V 09** (Chín) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS. Tịch thu phát mại nộp vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại Nokia, loại 1202, vỏ màu xanh đã qua sử dụng; 01 điện thoại Oppo A3S, vỏ

màu đen, điện thoại cũ, đã qua sử dụng; 01 xe máy Yamaha, loại xe Nouvo màu sơn đen, xe cũ đã qua sử dụng, gắn biển số 16M3 - của Nguyễn Thị Minh V; Tịch thu tiêu huỷ 01 sim số: 0934.298...., 01 sim số 0815.059.... và 01 túi giả da màu nâu vàng của Nguyễn Thị Minh V.

(Vật chứng trên hiện đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ, đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Công an huyện Tứ Kỳ và Chi cục thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ ngày 11/12/2023).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS; Điều 6; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về ...án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Thị Minh V phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 BLTTHS. Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Tứ Kỳ;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan THA hình sự- CA huyện Tứ Kỳ;
- Cơ quan CSĐT- Công an huyện Tứ Kỳ;
- Trại tạm giam Công an TP Hải Phòng;
- TAND huyện Thủy Nguyên-TP Hải Phòng;
- TAND TP Hải Phòng;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Quân